

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 830/2022/HC-PT

Ngày: 29 - 9 - 2022

V/v Khiếu kiện quyết định giải
quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý
đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhứt Bình

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trí Tuấn

Ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 182/2022/TLPT-HC ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc: “Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 04/2022/HC-ST ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2237/2022/QĐPT-HC ngày 13 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Ngô Thị H, sinh năm 1953 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Vĩnh T B, xã Vĩnh Hòa H, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:

1/ Bà Trần Thị H1, sinh năm 1972 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 14, ấp 5, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương; địa chỉ liên lạc: 1806 Nguyễn Duy T1, phường T2, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh

(Văn bản ủy quyền ngày 15/7/2020).

2/ Ông Nguyễn T3, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: A24.03 Chung cư 290 An Dương V, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

(Văn bản ủy quyền ngày 04/8/2022).

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương (xin vắng mặt);

Địa chỉ: Số 3, đường Trần Quang D, khu phố 2, thị trấn Phước V, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Bà Trần Hồng D - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P (vắng mặt)

(Văn bản ủy quyền số 89/GUQ-UBND ngày 09/4/2021)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 35, đường V, Quận K, Thành phố Hà Nội.

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện là bà Ngô Thị H (do bà Trần Thị H1 đại diện theo ủy quyền).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Người đại diện hợp pháp của bà Ngô Thị H trình bày:*

Năm 1994, ông Ngô Hồng L1 là cha của bà Ngô Thị H được Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Đồng Phú, tỉnh Sông Bé cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 917 QSDĐ/PV ngày 27/7/1994 với diện tích 312.550m², mục đích sử dụng trồng cao su và cây ăn trái tọa lạc tại xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Năm 2000, ông Ngô Hồng L1 có thể chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Ngân hàng phát triển nhà đồng bằng sông Cửu Long. Năm 2006, UBND huyện P ban hành Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 28/6/2006 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 917 QSDĐ/PV do UBND huyện Đồng Phú cấp ngày 27/7/1994 cho ông Ngô Hồng L1. Việc thu hồi gia đình bà không biết lý do, vì đến nay ông Ngô Hồng L1 và gia đình vẫn chưa được UBND huyện P giao bản chính của Quyết định số: 1852/QĐ-UBND ngày 28/6/2006 theo quy định của pháp luật.

Việc UBND huyện P ban hành Quyết định số: 1852/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 917 QSDĐ/PV cấp ngày 27/7/1994 cho ông Ngô Hồng L1, diện tích 312.550m² và ban hành Quyết định 536/QĐ-UBND ngày 12/02/2007 của UBND huyện P về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Ngô Hồng L1, đã vi phạm nghiêm trọng quy định pháp luật, xâm hại đến quyền lợi hợp pháp của ông L1.

Ông Ngô Hồng L1 chưa nhận được quyết định thu hồi đất và quyết định hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện P ban hành. Ngày

19/10/2013 ông Ngô Hồng L1 chết có bà Ngô Thị H là người thừa kế, yêu cầu Tòa án giải quyết:

Hủy Quyết định số: 1852/QĐ-UBND ngày 28/6/2006 của UBND huyện P về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 917 QSDĐ/PV cấp ngày 27/7/1994 cho ông Ngô Hồng L1, diện tích 312.550m² tại xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Hủy Quyết định số 536/QĐ-UBND ngày 12/02/2007 của UBND huyện P về việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 917 QSDĐ/PV cấp ngày 27/7/1994 cho ông Ngô Hồng L1, diện tích 312.550m² tại xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

** Ý kiến của người đại diện hợp pháp của UBND huyện P trình bày:*

Ngày 28/6/2006, UBND huyện P ban hành Quyết định số 1852/QĐ-UBND về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 917 QSDĐ/PV do UBND huyện Đồng Phú cấp ngày 27/7/1994 cho ông Ngô Hồng L1, diện tích 312.550m², nay là xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Ngày 12/02/2007, UBND huyện P ban hành Quyết định số 536/QĐ-UBND về việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 917 QSDĐ/PV cấp ngày 27/7/1994 cho ông Ngô Hồng L1, diện tích 312.550m² tại xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Lý do thu hồi: Căn cứ Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 11 Nghị định số: 64/NĐ-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ quy định về việc giao đất nông nghiệp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp, căn cứ Điều 38 Luật Đất đai năm 2003.

Ngày 20/02/2014, UBND huyện P ban hành Quyết định số 07/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tuyết.

Ngày 25/02/2014, UBND huyện P ủy quyền cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Giáo bàn giao quyết định giải quyết khiếu nại cho bà Nguyễn Thị Tuyết. Từ khi bà Tuyết nhận quyết định giải quyết khiếu nại cho đến nay bà Tuyết không có khiếu nại tiếp hoặc khởi kiện ra Tòa án.

Năm 1994, ông L1 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng ông L1 không trực tiếp sử dụng đất nên UBND huyện P chỉ tiến hành thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chứ không thu hồi đất. Thời hiệu khởi kiện không còn, nên UBND huyện P đề nghị Tòa án đình chỉ vụ án.

** Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP ĐT trình bày:*

Trước đây, Công ty TNHH Ý Sanh có phát sinh vay vốn tại Ngân hàng phát triển nhà đồng bằng sông Cửu Long theo Hợp đồng tín dụng số

0031.2000/HĐTD ngày 03/3/2000. Ngày 23/6/2010, đại diện Công ty TNHH Ý Sanh trả hết nợ cho Ngân hàng.

Ngày 26/01/2018, Ngân hàng TMCP ĐT - Chi nhánh Hàm Nghi nhận được Công văn số 59/UBND-NC ngày 26/01/2018 của UBND huyện P về việc “*Đề nghị Ngân hàng TMCP ĐT - Chi nhánh Hàm Nghi bàn giao các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thu hồi*”. Ngày 05/02/2018, Ngân hàng đã bàn giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bản gốc đứng tên ông Ngô Hồng L1 cho UBND huyện P ký nhận.

Do vậy, Ngân hàng TMCP ĐT đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2022/HC-ST ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị H về việc yêu cầu:

Hủy Quyết định số: 1852/QĐ-UBND ngày 28/6/2006 của UBND huyện P về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 917 QSDĐ/PV cấp ngày 27/7/1994 cho ông Ngô Hồng L1, diện tích 312.550m² tọa lạc tại xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Hủy Quyết định số 536/QĐ-UBND ngày 12/02/2007 của UBND huyện P về việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 917 QSDĐ/PV cấp ngày 27/7/1994 cho ông Ngô Hồng L1, diện tích 312.550m² tại xã Tam Lập, huyện Phú giáo, tỉnh Bình Dương.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/01/2022, người khởi kiện bà Ngô Thị H (có bà Trần Thị H1 là đại diện theo ủy quyền) kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Người khởi kiện là bà Ngô Thị H (có ông Nguyễn T3 đại diện theo ủy quyền) vẫn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm do thu thập chứng cứ không đầy đủ khi không tiến hành thẩm định tại chỗ và không yêu cầu người bị kiện cung cấp thông tin thửa đất bị thu hồi hiện nay đã cấp cho ai; không yêu cầu cơ quan đăng ký quyền sử dụng đất cung cấp thông tin mà lấy thông tin từ UBND xã là không đúng. Về nội dung, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm bác khởi kiện của bà H là không phù hợp, vì người bị kiện thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của cha bà H mà không dựa trên kết luận của thanh tra cùng cấp là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 Luật đất đai năm 2013, không đúng trình tự, thủ tục thu hồi theo khoản 4 Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP. Ngoài ra, theo khoản 8 Điều 10 Nghị định 43/2014/NĐ-CP thì Ủy ban phải hướng dẫn người dân làm thủ tục cấp lại giấy chứng nhận theo

đúng hạn mức, đúng quy định nhưng ủy ban không thực hiện mà ra quyết định thu hồi và hủy bỏ giấy chứng nhận là không đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về tố tụng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bác yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tòa án đã triệu tập hợp lệ, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là bà Trần Thị H1 và người bị kiện, đều xin vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án vắng mặt các đương sự trên.

[2] Ngày 28/6/2006 UBND huyện P ban hành Quyết định số: 1852/QĐ-UBND thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 917 QSDĐ/PV cấp ngày 27/7/1994 cho ông Ngô Hồng L1 đối với diện tích 312.550m² tọa lạc tại xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Ngày 12/02/2007, UBND huyện P tiếp tục ban hành Quyết định 536/QĐ-UBND hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên. Ngày 28/3/2013, ông Ngô Hồng L1 lập giấy ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Tuyết đứng đơn khiếu nại Quyết định số 1852/QĐ-UBND. Ông L1 chết ngày 19/10/2013 nên việc ủy quyền của ông L1 cho bà Tuyết đã chấm dứt hiệu lực. Do vậy, ngày 30/10/2013 bà Tuyết (với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của ông L1) khiếu nại Quyết định số 1852/QĐ-UBND và ngày 25/02/2014, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Giáo lập biên bản giao nhận Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 20/02/2014 của UBND huyện P về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Ngô Hồng L1 cho bà Nguyễn Thị Tuyết ký nhận là không đúng pháp luật.

[3] Mặc dù, hồ sơ vụ án thể hiện có việc ông Ngô Hồng L1 ủy quyền khiếu nại đến các cơ quan ban ngành. Tuy nhiên, căn cứ các tài liệu chứng cứ do UBND huyện P cung cấp cho Tòa án có tại hồ sơ không có tài liệu nào thể hiện đã giao Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 28/6/2006 của UBND huyện P về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 917 QSDĐ/PV cấp ngày 27/7/1994 cho ông L1. Do đó, ngày 03/11/2020, bà Ngô Thị H (con ông

L1) khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 28/6/2006 nêu trên là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính 2015.

[4] Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định: Ngày 28/6/2006, UBND huyện P ban hành Quyết định số 1852/QĐ-UBND về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 917 QSDĐ/PV do UBND huyện Đồng Phú cấp ngày 07/6/1994 cho ông Ngô Hồng L1 là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền quy định tại khoản 5 Điều 38, khoản 2 Điều 44 của Luật Đất đai năm 2003; Điều 5, Điều 6, Điều 11 của Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp.

[5] Về nội dung:

[5.1] Hồ sơ vụ án thể hiện, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 917 QSDĐ/PV đã cấp cho ông Ngô Hồng L1, mục đích sử dụng diện tích 312.550m² tọa lạc tại xã Phước Vĩnh, huyện Đồng Phú, tỉnh Sông Bé nay thuộc xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương là trồng cây cao su và cây ăn trái, thời hạn sử dụng là 50 năm. Tuy nhiên, thực tế ông L1 (hiện nay là người thừa kế của ông L1) không trực tiếp quản lý, sử dụng đất, không biết vị trí đất tại khu vực nào và không biết ai là người đang quản lý, sử dụng đất.

[5.2] Tại Văn bản số 259/UBND-ĐC ngày 28/10/2021 của Ủy ban nhân dân xã Tam Lập xác nhận tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Ngô Hồng L1 ngày 27/7/1994, vị trí thửa đất không có tọa độ, không có tờ bản đồ, sổ thửa nên không xác định được ai là người trực tiếp quản lý sử dụng đất. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Ngô Hồng L1 không có lưu hồ sơ gốc từ huyện Đồng Phú chuyển về. Ông Ngô Hồng L1 không có sử dụng đất, không kê khai đăng ký, không đăng ký biến động đất đai, không có tên trong sổ mục kê, sổ dã ngoại, sổ địa chính, sổ đăng ký; không thể hiện thửa đất trên bản đồ chính quy nên không xác định được hiện trạng hiện nay ai đang quản lý sử dụng.

[5.3] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Tú (đại diện theo ủy quyền của bà H) không cung cấp được chứng cứ chứng minh quá trình sử dụng đất, không xác định được cụ thể ranh giới, vị trí, tứ cận diện tích đất 312.550m² hiện nay đang ở đâu, ai là người trực tiếp quản lý, sử dụng đất, cũng như việc kê khai đăng ký, thực hiện nghĩa vụ tài chính tại địa phương, và có tên trong các sổ sách quản lý đất đai tại địa phương. Do đó, có đủ cơ sở xác định, Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Sông Bé cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Ngô Hồng L1 là sai đối tượng, vượt hạn mức. Ngày 28/6/2006 UBND huyện P ban hành Quyết định số 1852/QĐ-UBND về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 917.QSDĐ/PV, do Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú cấp ngày 27/7/1994 cho ông Ngô Hồng L1, diện tích 312.5500m², tại xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương với lý do: “...*Giấy chứng nhận đã cấp không đúng*

đối tượng sử dụng đất, không đúng diện tích đất, không đủ điều kiện được cấp, không đúng mục đích sử dụng đất hoặc thời hạn sử dụng đất hoặc nguồn gốc sử dụng đất theo quy định của luật đất đai...” được quy định tại Điều 106 của Luật Đất đai năm 2013 là đúng pháp luật.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện có kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới chứng minh yêu cầu kháng cáo nên bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[7] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Ngô Thị H sinh năm 1953, được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác kháng cáo của người khởi kiện là bà Ngô Thị H (có bà Trần Thị H1 là đại diện theo ủy quyền). Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 04/2022/HC-ST ngày 11/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị H về việc yêu cầu:

Hủy Quyết định số: 1852/QĐ-UBND ngày 28/6/2006 của UBND huyện P về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 917 QSDĐ/PV cấp ngày 27/7/1994 cho ông Ngô Hồng L1, diện tích 312.550m² tọa lạc tại xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Hủy Quyết định số 536/QĐ-UBND ngày 12/02/2007 của UBND huyện P về việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 917 QSDĐ/PV cấp ngày 27/7/1994 cho ông Ngô Hồng L1, diện tích 312.550m² tại xã Tam Lập, huyện Phú giáo, tỉnh Bình Dương.

2. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Ngô Thị H được miễn. Hoàn trả cho bà Ngô Thị H số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp (do bà Trần Thị H1 nộp thay) theo biên lai thu số 0000080 ngày 09/02/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND tỉnh Bình Dương (1);
- Cục THADS tỉnh Bình Dương (1);
- Các đương sự (3);
- Lưu HSVA (1), VP (5), 14b (PPC);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Nhựt Bình